

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 433/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 08-8-2019
V/v: Ly hôn và nuôi con giữa chị H và
anh Đ

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Bang

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Triệu Văn Giản;

Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Soan – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Trần Quang Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 283/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2019 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Đào Thu H, sinh năm 1985; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số nhà 44 đường L, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: số nhà 82 đường V, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Anh Võ Tuấn Đ, sinh năm 1985; nơi cư trú: số nhà 44 đường L, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định

Tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Đào Thu H có mặt, bị đơn là anh Võ Tuấn Đ vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 23-5-2019, bản tự khai và tại phiên tòa, chị Đào Thu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Võ Tuấn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn vào ngày 10-9-2009 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc. Nguyên nhân là do anh Đ không tu trí làm ăn, không có công việc ổn định, không quan tâm và chăm sóc vợ con nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi nhau. Anh Đ nhiều lần đánh đập chị. Tháng 5 năm 2016 chị đã mang con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống. Vợ chồng sống ly thân từ thời gian đó đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng nên xin ly hôn với anh Đ.

Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Võ Tấn T, sinh ngày 11-7-2010. Hiện tại con đang ở cùng với chị. Ly hôn chị có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Đào Thu H không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn là anh Võ Tuấn Đ đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến Tòa án làm bản tự khai và không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; tại phiên tòa anh Đ vắng mặt. Do đó, anh Đ không có quan điểm giải quyết vụ án.

Biên bản lấy lời khai ngày 04-6-2019 cháu Võ Tấn T trình bày: Nếu bố mẹ ly hôn thì cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Biên bản thu thập tài liệu chứng cứ ngày 28-5-2019, chính quyền địa phương nơi chị H và anh Đ sinh sống cung cấp: Vợ chồng chị Đào Thu H và anh Võ Tuấn Đ cư trú tại số nhà 44 đường L, phường B, thành phố N, tỉnh Nam Định. Quá trình chung sống của hai bên có xảy ra mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng khác biệt nhau về tính cách. Anh Đ ham chơi, không có công việc ổn định. Về con chung, chị H và anh Đ có 01 con là Võ Tấn T, sinh năm 2010.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định căn cứ vào Điều 21, khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 48, Điều 97 và Điều 262 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015, nhận xét đánh giá về quá trình tiến hành tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các bên đương sự. Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Xét mâu thuẫn giữa Đào Thu H và anh Võ Tuấn Đ đã trầm trọng, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 xử ly hôn giữa chị H và anh Đ.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, giao cháu Võ Tấn T, sinh ngày 11-7-2010

cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ chung: Chị Đào Thu H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Võ Tuấn Đ đã được tổng đạt hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh Đ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đào Thu H và anh Võ Tuấn Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 9 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, tỉnh Hòa Bình là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống của chị Đào Thu H và anh Võ Tuấn Đ phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân. Đối với anh Đ, Tòa án đã triệu tập nhưng anh Đ không đến tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tại phiên tòa anh Đ vắng mặt không có lý do thể hiện việc anh Đ không có thiện chí hòa giải, giải quyết mâu thuẫn của vợ chồng. Tại phiên tòa chị H giữ nguyên yêu cầu đề nghị giải quyết ly hôn với anh Đ. Xét mâu thuẫn của vợ chồng chị H và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử có căn cứ xử cho ly hôn giữa chị Đào Thu H và anh Võ Tuấn Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Chị Đào Thu H và anh Võ Tuấn Đ có một con chung là Võ Tấn T, sinh ngày 11-7-2010. Hiện nay cháu T đang ở với chị H. Anh Đ không có quan điểm giải quyết về giao nuôi con chung. Để đảm bảo sự ổn định và sự phát triển của con, Hội đồng xét xử sẽ giao cháu T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và ghi nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản và công nợ chung: Chị Đào Thu H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí ly hôn: Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn là chị Đào Thu Hường phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử lý hôn giữa chị Đào Thu H và anh Võ Tuấn Đ.

2. Về nuôi con: Giao con Võ Tấn T; giới tính: nam; sinh ngày 11-7-2010 cho chị Đào Thu H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Võ Tuấn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Võ Tuấn Đ có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Đào Thu H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp tại biên lai thu tiền số 0002276 ngày 23 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nam Định.

4. Quyền kháng cáo: Chị Đào Thu H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Võ Tuấn Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- UBND xã H, H. K, tỉnh Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Bang

